TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 163/2023/HS-PT
Ngày: 13-12-2023

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

*Các Thẩm phán:*Bà Trần Thị Thanh Thúy

Bà Huỳnh Thị Phượng

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 160/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn Q, sinh năm 1994, tại Long An; ĐKTT: Ấp G, xã K, huyện V, tỉnh Long An; Chỗ ở: Ấp C, xã P, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt;

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- *Người bị hại:* Phan Thị Thúy V.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Song T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Q là nhân viên bảo vệ Quán M (quán mì) tại địa chỉ số A, ấp P, xã T, huyện B với nhiệm vụ là trông, giữ xe cho khách đến ăn. Khoảng 17 giờ

30 phút ngày 18/5/2023, chị Phan Thị Thúy V điều khiển xe mô tô biển số 62N1-803.81 vào khu vực giữ xe của quán, giao xe cho Q giữ rồi vào quán. Đến khoảng 18 giờ 10 phút, Q sắp xếp lại chỗ đậu xe của chị V thì phát hiện không khóa cốp nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q mở cốp phát hiện bên trong có 01 túi xách bằng vải có 1.000.000đ tiền Việt Nam; 01 hộp hình chữ nhật bằng giấy bên trong có: 01 nhẫn kiểu, kim loại màu vàng, trọng lượng 05 phân, loại vàng 610; 01 lắc mắc tròn, trọng lượng 2,210 chỉ, loại vàng 610; 02 bông tai kim loại màu vàng, trọng lượng 4,5 phân, Q lấy trộm tiền và tất cả số vàng của chị V bỏ vào túi quần đang mặc rồi tiếp tục làm việc. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, chị V lấy xe ra về, đến 22 giờ Q tan ca làm đem số tiền vừa trộm được tiêu xài cá nhân, số vàng Quý cất giữ trong cốp xe mô tô 62D1-105.35 của Q. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, chị V mở cốp xe lấy tiền đi mua đồ thì phát hiện mất nên đến quán mì nhờ anh Nguyễn Song T là chủ tiệm mở camera an ninh xem và phát hiện Q là người lấy trộm tài sản nên chị V trình báo Công an xã T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tiến hành định giá và kết luận: 01 nhẫn kiểu, loại vàng 610, trọng lượng 05 phân trị giá 1.760.000đ; 01 lắc mắc tròn, loại vàng 610, trọng lượng 2,210 chỉ trị giá 7.779.200đ; 01 đôi bông tai, vàng 610, trọng lượng 4,5 phân trị giá 1.584.000đ. Tổng giá trị tài sản là 11.123.200đ.

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKSBL ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, bị cáo Trần Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Trần Văn Q thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn Q có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Bị cáo Trần Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình, có cha là Trần Văn H mang các bệnh nặng và có cung cấp sổ khám bệnh và toa thuốc của cha bị cáo. Tuy nhiên, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng xét mức độ của hành vi bị cáo cũng không thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Trần Văn Q kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng với bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ động cơ muốn có tiền tiêu xài cá nhân không phải bỏ sức lao động, bị cáo Q lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân cụ thể khoảng 18 giờ 10 phút ngày 18/5/2023, bị cáo Q là nhân viên bảo vệ, trong lúc đang sắp xếp lại xe cho khách tại quán M tại địa chỉ ấp P, xã T, huyện B thì phát hiện cốp xe mô tô biển số 62N1-803.81 của chị Phan Thị Thúy V không khóa. Do đó, bị cáo đã có hành vi nên lén lút

lấy trộm số tiền và vàng của bị hại bỏ trong cốp xe, tổng giá trị tài sản bị cáo Q chiếm đoạt là 12.123.200đ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, tài sản đã thu hồi cho chủ sở hữu là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Trần Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình, có cha là Trần Văn H mang các bệnh và cung cấp xác nhận của chính quyền địa phương và sổ khám bệnh và toa thuốc của cha bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng cũng đã được cấp sơ thẩm xem xét là tình tiết có hoàn cảnh khó khăn, lao động chính được địa phương xác nhận. Hơn nữa, xét thấy mức hình phạt 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã áp dụng là mức khởi điểm của khung hình phạt nên không thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Dù bị cáo Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng. Nhưng xét thấy, bị cáo Q là nhân viên bảo vệ của quán mỳ là người có trách nhiệm trông coi và quản lý tài sản của khách đến ăn tại quán nhưng bị cáo lại lợi dụng sự sơ hở của khách để chiếm đoạt tài sản của khách hàng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo mà cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và mang tính phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Q; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2023/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về phần hình phạt.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i và s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Khánh